

Số : 97/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 12 tháng 8 năm 2013

BÁO CÁO
CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013

Thực hiện hiện Công văn số 522/ BTC- TTr ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính về việc thực hiện và báo cáo công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và ý kiến chỉ đạo thực hiện của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định tại Công văn số 185/UBND-TH ngày 17/01/2013.

Theo Công văn số 1657/STC-NS ngày 03/7/2013 của Sở Tài chính tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013. UBND huyện Tuy Phước báo cáo tình hình cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình

Tuy Phước là một huyện có địa hình phức tạp bao gồm cả vùng núi, đồng bằng và vùng ven đầm, cách trung tâm tỉnh lỵ (Thành phố Quy Nhơn) trên 10 Km về hướng Tây Bắc, có diện tích tự nhiên: 217,12Km², dân số khoảng 181.291 người, hơn 86% dân số sống chủ yếu bằng nghề nông và nuôi trồng thủy sản;

Đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Tuy Phước có 13 xã, thị trấn; gồm: 01 xã miền núi, 10 xã đồng bằng và 02 thị trấn.

Đơn vị quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện có thụ hưởng ngân sách nhà nước gồm có 25 đơn vị (không kể các trường học trực thuộc Phòng Giáo dục quản lý).

2. Tình hình chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Quán triệt Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 58/ 2006/ QĐ-UBND ngày 08/6/2006 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 14/2/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2012-2015;

UBND huyện Tuy Phước đã ban hành Quyết định số 13/ 2006/ QĐ-UBND ngày 01/ 9/ 2006 về việc Ban hành chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện và công văn 462/UBND-TC ngày 17/7/2012 của UBND huyện Tuy Phước về việc thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối

đa chi phí điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, khánh tiết, hội nghị, công tác phí. Đồng thời, tổ chức học tập, nghiên cứu, tuyên truyền sâu rộng trong các tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan hành chính cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân trong toàn huyện về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Cụ thể ngoài việc quán triệt Quyết định của Chính phủ, UBND tỉnh về chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí; UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai, quán triệt các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Nghị định số 84/ 2006/ NĐ-CP ngày 18/ 8/ 2006 của Chính phủ Quy định về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 76/ 2006/ TT-BTC ngày 22/ 8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/ 2006/ NĐ-CP ngày 18/ 7/ 2006 của Chính phủ; Thông tư số 98/ 2006/ TT-BTC ngày 20/ 10/ 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc bồi thường thiệt hại và xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 101/ 2006/ TT-BTC ngày 31/ 10/ 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử phạt vi phạm hành chính và bồi thường thiệt hại trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cho từng cán bộ, công chức, viên chức hiểu và thực hiện;

Để tổ chức thực hiện tốt các Quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; UBND huyện đã triển khai, quán triệt đến tận cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Các Quy định về chế độ quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, quy chế quản lý và bảo trì công sở; các quy định về tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc cơ quan nhà nước; các quy định về chế độ công tác phí, chi tiêu hội nghị, chế độ hội họp, sử dụng điện thoại công và nhà riêng; các quy định về đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định; các quy định về quản lý đất đai, tài nguyên thiên nhiên; triển khai xây dựng quy chế quản lý nội bộ tại các cơ quan, đơn vị, thực hiện đúng các quy định về công khai trong các lĩnh vực theo quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí v.v... Đặc biệt, từ năm 2008 UBND huyện đã quán triệt thực hiện Quyết định 390/QĐ-TTg ngày 17/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành kế hoạch đầu tư XDCB và chi tiêu ngân sách năm 2008 phục vụ mục tiêu kiềm chế lạm phát.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Nhìn chung, qua công tác triển khai, thực hiện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong 6 tháng đầu năm 2013, trên địa bàn huyện Tuy Phước đã xây dựng chương trình hành động cụ thể hoá chương trình hành của Chính phủ và UBND tỉnh Bình Định và quán triệt đến tận cơ sở, đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước; UBND huyện đã ban hành Công văn 115/UBND-TC ngày 01/3/2013 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và thực hiện chế độ, thông tin báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và chỉ đạo cơ quan Thanh tra, Tài chính huyện tổ chức kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các xã, thị trấn về tình hình sử dụng ngân sách, chi đầu tư xây cơ bản và thông qua tình hình quyết toán ngân sách các đơn vị thực hiện chế độ tự kiểm tra tài chính theo

Quyết định số 67/ 2004/ QĐ- BTC ngày 13/ 8/ 2004, đến nay chưa phát hiện đơn vị, tổ chức, cá nhân nào vi phạm các quy định của nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1. Thực hành tiết kiệm chi trong quản lý, sử dụng ngân sách

Qua thời gian quán triệt, thực hiện chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chính phủ và UBND tỉnh Bình Định, UBND huyện đã đạt được kết quả tiết kiệm cho ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2013 trên địa bàn huyện là: **3.182.381.500 đồng**. *Cụ thể như sau:*

- *Tiết kiệm từ lĩnh vực chi đầu tư phát triển và xây dựng cơ bản trong khâu tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu, giao thầu và trong kiểm tra giám sát việc đầu tư xây dựng là: 870.140.000 đồng*

- *Tiết kiệm do thực hiện khoán chi, giao quyền tự chủ cho cơ quan, tổ chức: 80.800.000 đồng.*

- *Tiết kiệm chi để tạo lập quỹ tiền lương (bao gồm tiết kiệm 10% và tiết kiệm tăng thêm 10%) : 2.231.441.500 đồng.*

Đồng thời UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, đơn vị dự toán ngay từ đầu năm 2013 căn cứ dự toán ngân sách được giao, số tiết kiệm để lại, các đơn vị chủ động tự tính toán cân đối đảm bảo chi lương và các hoạt động của đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao không cấp bổ sung, phát sinh thêm kinh phí ngoài dự toán cho việc kỷ niệm ngày thành lập ngành, họp mặt truyền thống, tham quan, du lịch .v.v...

2. Thực hành tiết kiệm trong quản lý, sử dụng tiền sử dụng đất

- Qui trình định giá khởi điểm để đấu giá QSD đất ở: Khi có kế hoạch sử dụng đất của xã, thị trấn đã được UBND tỉnh phê duyệt, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào giá đất ở thực tế (thị trường chuyển nhượng) của từng lô, từng vị trí và trên cơ sở giá đất của UBND tỉnh định giá trị từng lô, rồi lập tờ trình đề nghị phê duyệt mức giá khởi điểm để đấu giá QSD đất ở. Hội đồng định giá của huyện kiểm tra thực tế lập biên bản, Phòng Tài chính lập Tờ trình trình UBND huyện phê duyệt mức giá khởi điểm để bán đấu giá QSD đất ở.

- Qui trình bán đấu giá QSD đất ở: UBND huyện đã thành lập Hội đồng bán đấu giá QSD đất ở và trung tâm phát triển quỹ đất huyện trong trường hợp đặc biệt; Quyết định ban hành qui chế đấu giá QSD đất ở mẫu và các biên bản kèm theo, đồng thời có thông báo công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo Bình Định, Đài truyền hình, Đài phát thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn).

Kết quả đấu giá QSD đất ở và xét giao đất ở 6 tháng đầu năm 2013 là 32.979 triệu đồng.

- Việc sử dụng cho công tác bồi thường GPMB, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho các khu đất được qui hoạch để bán đấu giá QSD đất ở: Đất qui hoạch tại các xã, thị trấn việc bồi thường GPMB, xây dựng kết cấu hạ tầng do UBND các xã

thị trấn chi từ nguồn đầu giá đất ở sau khi Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND huyện phê duyệt.

- Căn cứ kế hoạch vốn đã được UBND huyện phê duyệt danh mục đầu tư hàng năm thuộc nguồn vốn huyện và nguồn vốn được phân cấp cho huyện quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản do BQLĐT&XD huyện thực hiện, thanh toán khối lượng hoàn thành cho các đơn vị thi công theo đúng danh mục được duyệt.

3. Thực hành tiết kiệm trong thanh toán vốn đầu tư các công trình XDCB có nguồn vốn từ NSNN

*** Quản lý sử dụng kinh phí được trích từ chi phí quản lý dự án**

Việc sử dụng kinh phí được thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính; chi tiêu trên cơ sở dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định của nhà nước.

*** Quản lý đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị**

Nguồn vốn đầu tư được bố trí cho các danh mục công trình trên cơ sở nhu cầu thực tế, tập trung cho các dự án trọng điểm, không giàn trải. Phương án từng dự án, công trình đầu tư đều được thông qua các phòng ban liên quan và UBND các xã, thị trấn để đảm bảo phù hợp với thực tế, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Các công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng đều phát huy hiệu quả.

- Công tác quản lý dự án đều đảm bảo theo đúng các quy trình, quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng. Công tác quản lý chất lượng được tuân thủ theo đúng các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tổ chức mua sắm thực hiện đồng theo thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định đấu thầu để mua sắm tài sản duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân.

- Việc mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định được thực hiện trên cơ sở dự toán được giao và các tiêu chuẩn, định mức quy định của nhà nước trong 6 tháng đầu năm, chủ yếu là mua sắm các tài sản phục vụ cho công tác chuyên môn như: bàn ghế làm việc, máy vi tính, máy in với tổng số tiền: 77.475.000 đồng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN THỜI GIAN ĐẾN

Trên cơ sở các Quy định về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hiện hành, trong thời gian đến, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính thuộc huyện và chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiếp tục quán triệt và triển khai sâu rộng Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho cán bộ công nhân viên chức và hơn nữa đến mọi tầng lớp, nhân dân trên địa bàn huyện, cụ thể tổ chức thực hiện tốt một số công việc chủ yếu sau đây:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện xây dựng các biện pháp triển khai cụ thể, thiết thực về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị mình, tổ chức tuyên truyền, quán triệt, công khai, tạo điều kiện cho việc thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện có hiệu quả về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện tiết kiệm thêm 10% trong 7 tháng còn lại theo công văn của Bộ Tài chính.

- Phổ biến, hoàn thiện hệ thống về các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Nhà nước hiện hành đến từng tổ chức, đơn vị cá nhân trên tất cả các lĩnh vực như: Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản; Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ; Quản lý việc đào tạo, sử dụng lao động, thời gian lao động trong cơ quan; Quản lý việc khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên v.v...

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc huyện xây dựng và triển khai thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí theo Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT- BTC- BNV ngày 17/ 01/ 2006 của liên bộ Bộ Tài chính- Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/ 2005/ NĐ- CP ngày 17/ 10/ 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Thông tư số 71/ 2006/ TT- BTC ngày 09/ 8/ 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/ 2006/ NĐ- CP ngày 25/ 4/ 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

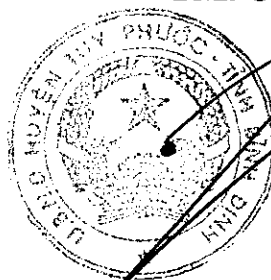
- Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường và thường xuyên tổ chức kiểm tra việc sử dụng ngân sách đối với các đơn vị trực thuộc, đảm bảo chi ngân sách đúng chế độ, đúng tiêu chuẩn, định mức, đúng dự toán được giao. Đồng thời, xây dựng hệ thống báo cáo đồng bộ, kịp thời trong thời gian tới và tổ chức xử lý kịp thời, đầy đủ những tồn tại, sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, kiểm toán và đã có kết luận bằng văn bản, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách theo các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Tuy Phước về kết quả triển khai Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2013. Kính báo cáo UBND tỉnh và các sở, ngành thuộc tỉnh xem xét, chỉ đạo và quan tâm để công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện Tuy Phước thời gian đến đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TTr Huyện uỷ;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Thanh tra Nhà nước huyện;

Lưu: VP .



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Huệ